

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **62/2022/HS-ST**

Ngày: 12 – 5 – 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Đây

Ông **Đặng** Văn Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2022/TLST-HS ngày 23/03/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXX-ST ngày 19/4/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Trần Anh H (tên gọi khác Bi), sinh ngày 19/5/1992 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp 3, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm 1951 và bà: Trần Thị V, sinh năm 1950; gia đình bị cáo có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ 10 trong gia đình; Vợ Lê Thị Cẩm N, sinh năm 1994 và có 02 người con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 31/5/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. **(có mặt)**

Bào chữa cho bị cáo theo quy định của pháp luật: Luật sư Nguyễn Thị M – thuộc Văn phòng luật sư Trần Biên, Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai. **(có mặt)**

Địa chỉ: 71A, đường Hưng Đạo Vương, khu phố 4, phường Trung Dũng, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Thị Thùy L, sinh năm 1999. (vắng mặt)

HKTT: ấp 7, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Trú tại: phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trần Anh H là người sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, từ đầu tháng 05/2021 đến ngày 28/5/2021, H đã ba lần liên lạc qua điện thoại mua ma túy với người tên Minh (không rõ họ tên, địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh để bán lại kiếm lời, cụ thể:

Vào khoảng đầu tháng 5/2021 và giữa tháng 5/2021, H 02 lần sử dụng điện thoại di động số 0843123451 liên lạc, thỏa thuận mua của người tên Minh mỗi lần 20 viên ma túy (loại ma túy thuốc lắc), 02 gam ma túy (loại ma túy khay) với giá 3.800.000 đồng. Tổng cộng H mua 40 viên ma túy (loại ma túy thuốc lắc), 04 gam ma túy (loại ma túy khay) giá 7.600.000 đồng sau đó mang về sử dụng và bán lại cho người nghiện.

Đến sáng ngày 28/5/2021, Nguyễn Trần Anh H tiếp tục sử dụng điện thoại liên lạc, thỏa thuận mua của người tên Minh 100 viên ma túy (loại ma túy thuốc lắc), 20 gam ma túy (loại ma túy khay) giá 10.500.000 đồng. H mang số ma túy trên về nơi ở, phân chia thành nhiều gói ma túy nhỏ hơn để bán. Sau đó H đã bán ma túy cho nhiều người không rõ họ tên và địa chỉ, trong đó H bán cho người tên Yến (không rõ họ tên và địa chỉ) 01 gói ma túy (loại ma túy khay) giá 500.000 đồng, bán cho người tên Quang (tên gọi khác là Bảy Học, không rõ họ tên và địa chỉ) 02 viên ma túy (loại ma túy thuốc lắc) giá 500.000 đồng.

Vào lúc 13 giờ 40 phút ngày 31/5/2021, Công an huyện T kiểm tra hành chính nơi ở của Nguyễn Trần Anh H tại ấp Trà Cổ, xã B, huyện T phát hiện bắt quả tang thu giữ: 01 gói nilon bên trong có 90 viên nén màu xám, 09 gói nilon bên trong có tinh thể màu trắng, 01 gói nilon bên trong có 01 viên nén màu hồng, 01 gói nilon bên trong có 05 viên nén màu xám và 01 mẫu viên nén màu

xanh, 01 gói nilon bên trong có 01 viên nén màu xám, 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Amput, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng Gold số 0843123451, 01 đĩa sứ màu trắng.

Kết luận giám định số 1123/KLGD-PC09 ngày 05/6/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai về số ma túy thu giữ của Nguyễn Trần Anh H:

+ “Mẫu viên nén không rõ hình, màu xám (kí hiệu M1-1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 36,1575gam loại MDMA”.

+ “Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1-2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 11,2523gam loại Ketamine”.

+ “Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M2-1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6173gam loại Ketamine”.

+ “Mẫu viên nén không rõ hình, màu xám (kí hiệu M2-2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,0920gam loại MDMA”.

+ “Mẫu viên nén không rõ hình, màu xám (kí hiệu M2-3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1583gam loại MDMA”.

+ “Mẫu viên nén không rõ hình, màu hồng (kí hiệu M2-4) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3181gam loại MDMA, Methamphetamine”.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định gồm 01 (một) gói niêm phong số 1123/KLGD-PC09 ngày 05/6/2021, 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Amput, 01 đĩa sứ màu trắng. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng Gold số 0843123451.

Cáo trạng số 963/CT-VKS-P2 ngày 22/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần Anh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:

- Về tội danh, trách nhiệm hình sự, quan điểm truy tố và điều luật áp dụng: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trần Anh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- *Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, chưa tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Điều luật áp dụng và mức án đề nghị:*

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Anh H với mức án từ 16 đến 18 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định gồm 01 (một) gói niêm phong số 1123/KLGD-PC09 ngày 05/6/2021, 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Amput, 01 đĩa sứ màu trắng. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng Gold số 0843123451.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trần Anh H tại phiên tòa:

Thống nhất theo đề nghị truy tố của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật. Tuy nhiên, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa tiền án, tiền sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Với các tình tiết giảm nhẹ trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tụng tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có KH nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành

vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1. Về hành vi của bị cáo bị truy tố, tội danh và Điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, biên bản đầu thú, biên bản khám xét, biên bản thu nhận vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 5/2021 đến ngày 28/5/2021, Nguyễn Trần Anh H đã 03 lần mua ma túy của người Minh (không rõ họ tên, địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh 140 viên ma túy (loại ma túy thuốc lắc), 24 gam ma túy (loại ma túy khay) với tổng số tiền là 18.100.000 đồng. Sau đó mang về bán lại cho người nghiện ma túy trong đó H bán cho người tên Yến 01 gói ma túy (loại ma túy khay) với giá 500.000 đồng, bán cho người tên Quang 02 viên ma túy (loại ma túy thuốc lắc) giá 500.000 đồng. Số ma túy còn lại H cất giấu tại phòng ngủ đến 13 giờ 40 phút ngày 31/5/2021 thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ 38,4078 gam ma túy loại MDMA, 0,3181gam ma túy loại MDMA, Methamphetamine và 11,8696 gam ma túy loại Ketamine.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội danh theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

2.2. Đánh giá về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo biết rõ việc sử dụng chất ma túy là nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe con người nhưng để thỏa mãn nhu cầu nuôi sống bản thân, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật thực hiện việc bán ma túy cho người khác để kiếm tiền nuôi sống bản thân. Thiết nghĩ, cần xử bị

cáo một mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. *Về hình phạt áp dụng cho bị cáo:*

3.1. *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Phạm tội nhiều lần, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

3.2. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định số 1123/KLGD-PC09 ngày 05/6/2021, 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Amput, 01 đĩa sứ màu trắng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng Gold, kèm sim số 0843123451.

[5] *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[7] Quan điểm bào chữa của Luật sư cho bị cáo theo luật định về hành vi, tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Đối với người tên Minh bán ma túy cho Nguyễn Trần Anh H; người tên Yến, tên Quang mua ma túy của H; người tên Nhóc (không rõ họ tên, địa chỉ), người tên Hiền (không rõ họ tên, địa chỉ) là người H nhờ chuyển tiền mua ma túy cho Minh Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và đề nghị xử lý sau. Đối với Phan Thị Thùy L có sử dụng chung ma túy với Nguyễn Trần Anh H nhưng không biết, không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của H và đã bị xử phạt hành chính là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về pháp luật: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Anh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trần Anh H 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2021.**

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định số 1123/KLGĐ-PC09 ngày 05/6/2021, 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Amput, 01 đĩa sứ màu trắng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng Gold, kèm sim số 0843123451.

Toàn bộ vật chứng trên được giao qua Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số NK22/047 ngày 22/3/2022.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh (1);
- Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai
- ;
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo (2).
- Đại diện hợp pháp bị hại (2);
- Luật sư;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quyên